

Số: 2251/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 23 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Đường tránh các điểm đen trên ĐT741 tại khu vực Nhà máy thủy điện Thác Mơ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 03/2009/TT-BXD ngày 26/3/2009 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 26/2009/QĐ-UBND ngày 29/6/2009 của UBND tỉnh hành Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 15/8/2014 của UBND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư và dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư xây dựng công trình: Đường tránh các điểm đen trên ĐT741 tại khu vực Nhà máy thủy điện Thác Mơ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1335/TTr - SKHĐT ngày 24/10/2014, theo Tờ trình số 76/SGTVT-TTr ngày 14/10/2014 của Sở Giao thông vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: Đường tránh các điểm đen trên ĐT741 tại khu vực Nhà máy thủy điện Thác Mơ, nội dung cụ thể như sau:

1. Tên công trình: Đường tránh các điểm đen trên ĐT741 tại khu vực Nhà máy thủy điện Thác Mơ.

2. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.
3. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty TNHH Tư vấn Kiểm định Toàn Quốc.

4. Chủ nhiệm lập dự án: KS. Nguyễn Văn Răng.

5. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng công trình đường tránh các điểm đen trên tuyến ĐT741 tại khu vực Nhà máy thủy điện Thác Mơ đoạn từ Km122+400 đến Km125+100 nhằm rút ngắn cự ly vận chuyển, cải thiện việc đảm bảo an toàn giao thông trên đoạn tuyến có điểm đen, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà.

6. Nội dung và quy mô đầu tư: Tuyến đường được thiết kế theo tiêu chuẩn TCVN 4054-2005, đường cấp IV, cấp kỹ thuật 40, với các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu như sau:

- Chiều dài tuyến: 371,27 m.
- Mặt cắt ngang đường: Chiều rộng nền đường 12m; chiều rộng mặt đường 9m; chiều rộng lề đường 1,5m x 2 bên;
- Độ dốc ngang mặt đường 3%; độ dốc ngang lề đường 4%.
- Tốc độ thiết kế: 40Km/h.
- Tải trọng thiết kế: 10 tấn/trục.
- Công chịu lực bằng bê tông cốt thép vĩnh cửu.
- Kết cấu áo đường từ trên xuống: Lát nhựa 3 lớp dày 3,5cm tiêu chuẩn 4,5Kg/m²; Lớp đá 4x6 chèn đá dăm dày 10cm, E \geq 145Mpa; Lớp đá 4x6 dày 10cm; Đắp đất cấp 3 (sỏi đỏ) dày 30cm, lu lèn K \geq 0,98, E \geq 92Mpa; Nền đường đào đắp lu lèn K \geq 0,95.
- Gia cố lề đường: Lát đá chẻ dày 10cm.
- Hệ thống thoát nước ngang: Xây dựng công chịu lực D150cm dài 84m tại Km0+142,5.
- Hệ thống thoát nước dọc: Xây mương đá hộc các đoạn có độ dốc dọc lớn, các vị trí còn lại bằng mương đất hở.
- Gia cố mái taluy: Xếp khan đá hộc dày 25cm, cao 3m (tính từ chân taluy), chân khay gia cố bằng xếp rọ đá hộc.
- Hệ thống cọc tiêu, biển báo an toàn giao thông.

7. Địa điểm xây dựng: Tuyến công trình thuộc địa bàn thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

8. Diện tích sử dụng đất: Khoảng 1,26ha.

9. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

10. Phương án xây dựng: Xây dựng mới.



11. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Tuyển công trình xây dựng đi qua khu đất hàng lang bảo vệ đường bộ nên không đền bù về đất, chỉ hỗ trợ bồi thường về cây trồng khoảng 1,26ha; Khái toán chi phí giải phóng mặt bằng: 75.907.521 đồng.

12. Tổng mức đầu tư	14.808.497.051	đồng
Trong đó:		
- Chi phí xây dựng:	12.881.773.298	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	255.548.410	đồng
- Chi phí giải phóng mặt bằng:	75.907.521	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	717.360.771	đồng
- Chi phí khác:	172.740.525	đồng
- Chi phí dự phòng:	705.166.526	đồng

13. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

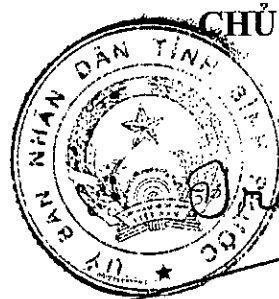
15. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2015 - 2016.

Điều 2. Sở Giao thông vận tải là Chủ đầu tư có trách nhiệm tiếp tục triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước, tổ chức thực hiện tốt dự án theo các nội dung được phê duyệt tại Điều 1.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Kho bạc Nhà nước Bình Phước; Chủ tịch UBND thị xã Phước Long, Chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng KTTH, KTN;
- Lưu: VT, (Ngh: 24.10).



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Trâm